



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 75 + 76

Ngày 01 tháng 02 năm 2024

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- | | | |
|-------------|---|----|
| 29-12-2023- | Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ban hành quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện về quản lý chất thải rắn sinh hoạt. | 3 |
| 29-12-2023- | Quyết định số 61/2023/QĐ-UBND bãi bỏ Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các cuộc đình công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. | 10 |
| 03-01-2024- | Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND bãi bỏ Quyết định 905/1998/QĐ-UB-NCVX ngày 23 tháng 02 năm 1998 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về quản lý nhà nước đối với báo chí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. | 12 |

- 11-01-2024- Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ban hành quy định về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức (quy chế mẫu) của Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân quận. 14

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

- 05-01-2024- Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 6. 31

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 03-01-2024- Chỉ thị số 01/CT-UBND về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ. 33
- 04-01-2024- Quyết định số 27/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ. 39
- 04-01-2024- Chỉ thị số 02/CT-UBND về việc tăng cường, tập trung thực hiện các biện pháp bảo đảm đón tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh. 50
- 10-01-2024- Chỉ thị số 03/CT-UBND về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; tuyển sinh quân sự năm 2024. 62

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 60/2023/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức
và các quận - huyện về quản lý chất thải rắn sinh hoạt**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ

quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-NTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 11867/TTr-STNMT-CTR ngày 19 tháng 12 năm 2023, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 6499/BC-STP-VB ngày 16 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2024.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định của các văn bản mới được sửa đổi, bổ sung.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn; thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Xuân Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện về quản lý chất thải rắn sinh hoạt

(Ban hành kèm theo Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong quá trình thực hiện việc phân cấp quản lý chất thải rắn sinh hoạt cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 2. Mục tiêu phân cấp

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy tính chủ động của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn sinh hoạt, quản lý các đơn vị cung ứng dịch vụ quét dọn vệ sinh đường phố, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

Đảm bảo nguyên tắc theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và

quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP

Điều 4. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện quản lý chất thải rắn sinh hoạt, gồm các nội dung sau

1. Tổ chức quét dọn, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn bao gồm: quét, thu gom chất thải đường phố; thu gom, vệ sinh thùng rác công cộng; thu gom từ điểm hẹn về trạm trung chuyển, vệ sinh điểm hẹn; từ trạm trung chuyển vận chuyển về khu xử lý tập trung; từ điểm hẹn, trạm trung chuyển vận chuyển về khu xử lý tập trung và vận hành các trạm trung chuyển trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện (trừ các nhiệm vụ đã phân cấp cho các Sở ngành thực hiện tại Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định công tác quản lý, vận hành và bảo trì các công trình thuộc lĩnh vực chuyên ngành được phân cấp cho Sở Giao thông vận tải quản lý trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về phân cấp cho các Sở và Ủy ban nhân dân quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến sông, kênh, rạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Xây dựng, thẩm định và phê duyệt khối lượng, lộ trình cự ly bình quân thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, đơn giá và dự toán chi phí các dịch vụ công và dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý các dịch vụ công được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo quy định.

3. Ký hợp đồng đấu thầu hoặc đặt hàng lựa chọn đơn vị thực hiện cung ứng dịch vụ công được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo quy định.

4. Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và thanh toán khối lượng công việc theo đúng quy định hiện hành.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIẾP VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Hồ sơ xây dựng, thẩm định, phê duyệt khối lượng, đơn giá, xác định dự toán chi phí dịch vụ quét dọn, thu gom, vận chuyển, vận hành các trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt, lộ trình cự ly bình quân thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ công, ký hợp đồng đặt hàng hoặc đấu thầu lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện đang thực hiện trước ngày Quyết định phân cấp này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Điều kiện phân cấp

Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và điều kiện cần thiết khác để thực hiện Quyết định phân cấp này.

Điều 7. Chế độ báo cáo

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện kịp thời có văn bản gửi các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan để xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xin ý kiến chỉ đạo; đồng thời báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) để biết và tổng hợp nội dung.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

a) Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Quyết định phân cấp được ký ban hành, trên cơ sở phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm chuyển giao công nghệ, phần mềm (nếu có) và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền

hạn đã được phân cấp; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện. Nội dung hướng dẫn cần nêu rõ quy trình, thủ tục, các nghiệp vụ cần thiết thực hiện tốt các nhiệm vụ phân cấp theo quy định pháp luật; phương thức xử lý đối với các vấn đề mới phát sinh, các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, những vấn đề phải xin ý kiến cấp trên.

Đối với nội dung phân cấp dẫn đến thay đổi quy định về thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm tổ chức, thực hiện rà soát quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan có thể ảnh hưởng bởi nội dung phân cấp và phối hợp Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính) phổ biến, công khai cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh biết về quy trình và thủ tục hành chính có sự thay đổi này.

c) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện thực hiện các nội dung phân cấp theo quy định hiện hành.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, báo cáo Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện các nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp nêu tại Điều 4 của Quy định này theo quy định pháp luật và tổ chức thông tin rộng rãi các nội dung được phân cấp cho các tổ chức, cá nhân được biết.

b) Tổ chức sắp xếp, bố trí các nguồn lực để thực hiện các nội dung đã được phân cấp.

c) Lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được phân cấp gửi Sở Tài chính tổng hợp và thực hiện thanh, quyết toán theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

d) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

đ) Quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) để tổng hợp và phối hợp

với các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân Thành phố xin ý kiến chỉ đạo.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp tại Điều 4 Quy định này.

4. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện, hướng dẫn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn có liên quan các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp tại Điều 4 Quy định này.

b) Có trách nhiệm tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Giám đốc Sở Tài chính

Có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trình Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ và hướng dẫn việc thanh, quyết toán.

6. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các cơ quan có liên quan gửi văn bản về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ để tổng hợp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/2023/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2016
của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước
đầu các cuộc đình công không đúng quy định pháp luật lao động
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP
ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và
biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại
Tờ trình số 22580/TTr-SLĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2023 và ý kiến thẩm định
của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 5220/BC-STP-KTrVB ngày 22 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các cuộc đình công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ Quyết định 905/1998/QĐ-UB-NCVX ngày 23 tháng 02 năm 1998 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về quản lý nhà nước đối với báo chí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 75/TTr-STTTT ngày 10 tháng 11 năm 2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 5851/BC-STP-KTrVB ngày 20 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Bãi bỏ văn bản**

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 905/1998/QĐ-UB-NCVX ngày 23 tháng 02 năm 1998 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định về quản lý nhà nước đối với báo chí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Anh Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2024/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức (quy chế mẫu) của Văn phòng Ủy ban nhân dân
thuộc Ủy ban nhân dân quận**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp Công dân;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy

phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNG ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban dân tộc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 6962/TTr-SNV ngày 18 tháng 12 năm 2023; ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 6917/BC-

STP ngày 04 tháng 12 năm 2023 và ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này là quy định về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức (quy chế mẫu) của Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2024.

Quyết định này thay thế Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức (quy chế mẫu)
của Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân quận
(Kèm theo Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân quận (gọi tắt là Văn phòng Ủy ban nhân dân quận).

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công chức đang công tác tại Văn phòng Ủy ban nhân dân quận; các cá nhân, tổ chức có liên quan đến Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp cho Ủy ban nhân dân quận về: hoạt động của Ủy ban nhân dân quận; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; kiểm soát thủ tục hành chính; cung cấp thông tin phục vụ quản lý và hoạt động của Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan nhà nước ở địa phương; bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của Ủy ban nhân dân quận; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân quận; hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận, chuyển hồ sơ đến các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận giải quyết và nhận kết

quả để trả cho cá nhân, tổ chức; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước về dân tộc và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân quận ban hành:

- a) Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận;
- b) Quyết định liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận;
- c) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận;
- d) Chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận;
- đ) Quyết định phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận theo quy định của pháp luật;
- e) Văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo phân công.

3. Tham mưu, xây dựng, quản lý, theo dõi và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân quận:

a) Tổng hợp đề nghị của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường, cơ quan, tổ chức liên quan về việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của quận;

b) Kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đưa vào chương trình, kế hoạch công tác những vấn đề cần tập trung chỉ đạo, điều hành hoặc giao cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng đề án, dự án, dự thảo văn bản;

c) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành hoặc phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác;

d) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng;

đ) Định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện; kiến nghị giải pháp; kịp thời báo cáo, điều chỉnh chương trình, kế hoạch công tác, đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

4. Tổ chức thực hiện các văn bản luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

5. Phục vụ hoạt động chung của Ủy ban nhân dân quận:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung, phục vụ các phiên họp của Ủy ban nhân dân quận;

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo;

c) Theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận;

d) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật hiện hành cho đến khi có các quy định mới của pháp luật về vấn đề này.

6. Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền:

a) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận công tác tổ chức các phiên họp, cuộc họp, hội nghị (gọi chung là cuộc họp) của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận triệu tập, chủ trì: trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận cho ý kiến về tổ chức cuộc họp; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung; đôn đốc các cơ quan gửi tài liệu; ghi biên bản; ban hành thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; tổ chức họp báo, thông cáo báo chí về nội dung các cuộc họp, tham mưu văn bản trả lời báo chí theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban

nhân dân quận;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch, nội dung tiếp xúc, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri;

c) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận: Phân công công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận theo quy định của pháp luật; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý những vướng mắc, phát sinh để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp;

d) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận trong việc cải tiến lề lối, phương thức làm việc, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; duy trì kỷ cương, kỷ luật hành chính nhà nước ở địa phương;

đ) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phối hợp xây dựng Quy chế phối hợp công tác của Ủy ban nhân dân quận với các cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương;

e) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

g) Phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tiếp công dân theo quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận;

h) Chuẩn bị chương trình, nội dung các chuyến công tác, tiếp khách của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo quy định;

i) Tiếp nhận, tham mưu, phối hợp xử lý các vấn đề báo chí nêu theo quy định và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

7. Tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản trình Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện:

a) Đối với đề án, dự án, dự thảo văn bản do các cơ quan trình

Các đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Các đề án, dự án, dự thảo văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật: Rà soát hồ sơ; thẩm tra về thủ tục, hình thức, thể thức, nội dung, tính thống nhất và hợp pháp của dự thảo văn bản; xây dựng phiếu trình, đề xuất phương án xử lý;

Trong quá trình xử lý, nếu còn ý kiến khác nhau, chủ trì họp với cơ quan, tổ chức liên quan để trao đổi, thống nhất trước khi trình;

b) Đối với dự thảo báo cáo do Văn phòng Ủy ban nhân dân quận phụ trách: Phối hợp với các cơ quan liên quan biên tập, hoàn chỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

c) Đối với các văn bản khác: Kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phụ trách giao cơ quan liên quan triển khai thực hiện hoặc tổ chức các điều kiện cần thiết để Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Quản lý, sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật của cơ quan theo quy định của pháp luật;

đ) Phát hành văn bản của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (đối với các văn bản được phân công ký ban hành);

e) Lưu trữ văn bản, hồ sơ, tài liệu của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (đối với các văn bản được phân công);

g) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện văn bản của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; định kỳ rà soát, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận để bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành;

h) Rà soát, tổng hợp những vướng mắc, phát sinh về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục và nghiệp vụ hành chính văn phòng trong quá trình chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân quận sửa đổi, bổ sung; hàng năm, báo cáo Văn phòng Ủy ban

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Thực hiện chế độ thông tin

a) Tổ chức, quản lý, cập nhật thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và cung cấp thông tin theo quy định;

c) Xây dựng, tổ chức quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử quận; kết nối với hệ thống Cổng Thông tin điện tử Thành phố Hồ Chí Minh;

d) Tham mưu tổ chức xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của địa phương và phối hợp thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố; kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

đ) Cung cấp thông tin do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tạo ra và thông tin do mình tạo ra cho công dân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

9. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận về kiểm soát thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân quận; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo theo quy định, đơn giản hóa chế độ báo cáo;

b) Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân quận; công tác truyền thông về cải cách thủ tục hành chính;

c) Kiểm soát việc công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận; kiểm soát việc cung cấp thủ tục hành chính trên môi

trường điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của địa phương;

d) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách, giải pháp, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan; nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách thủ tục hành chính trình cấp có thẩm quyền quyết định; đánh giá và xử lý kết quả rà soát về thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật;

đ) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

e) Khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia; vận hành và khai thác Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố; kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về giải quyết thủ tục hành chính; khai thác dữ liệu về giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

10. Công tác đối ngoại

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận trong công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của Ủy ban nhân dân quận theo quy định của pháp luật về thỏa thuận quốc tế;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận về công tác ngoại vụ theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đối ngoại theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

11. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức triển khai thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; đầu mối triển khai kết nối, liên thông các hệ thống quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương.

12. Bảo đảm các điều kiện vật chất, kỹ thuật, hậu cần cho hoạt động của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin cho Cổng Thông tin điện tử quận và các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận

phân công.

13. Công tác quản lý về dân tộc:

a) Trình Ủy ban nhân dân quận: Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận: quy hoạch, kế hoạch phát triển và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn; phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc cho Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và Ủy ban nhân dân phường; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của Ban Dân tộc Thành phố;

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận các văn bản về lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác dân tộc;

d) Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ ổn định cuộc sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số do cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn quận;

đ) Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của quận theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố; khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc: trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc; trong lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố;

e) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển và các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trình cấp thẩm quyền phê duyệt; rà soát, kiểm tra, lập hồ sơ về việc công

nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành, gửi cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc cấp tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín;

g) Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn;

h) Kiểm tra việc thực hiện chính sách, chương trình, dự án và các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận;

i) Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Ban Dân tộc về tình hình, kết quả triển khai công tác dân tộc trên địa bàn;

k) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực dân tộc theo hướng dẫn của Ban Dân tộc Thành phố.

14. Hướng dẫn và kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Chủ trì tổng kết, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ văn phòng đối với cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, công chức Văn phòng - Thống kê phường;

b) Hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương;

c) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân tộc đối với chức danh công chức được giao phụ trách về lĩnh vực dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân phường;

d) Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tiếp công dân quận

a) Tổ chức việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân quận:

Bố trí người tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc

phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân;

Điều hòa, phối hợp hoạt động tiếp công dân giữa người của Ban Tiếp công dân quận với đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân quận;

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân hoặc với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất, người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân quận hoặc lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở huyện tiếp công dân;

b) Giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng trình tự, thủ tục, đúng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách pháp luật;

c) Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân quận hoặc qua đường bưu điện hoặc do các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền chuyển đến Ủy ban nhân dân quận, Ban Tiếp công dân quận, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân quận;

Hướng dẫn, chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã tiếp nhận nhưng không thuộc phạm vi, trách nhiệm xử lý của Ban Tiếp công dân quận và của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân quận;

d) Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với những đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Ban Tiếp công dân quận chuyển đến;

Chủ trì, phối hợp với đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở và cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mà Ban Tiếp công dân quận chuyển đến khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao;

đ) Tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp công dân thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban tiếp công dân quận; của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân quận; báo cáo định kỳ và đột xuất với Ủy ban nhân dân quận, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân quận, thanh tra quận, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

e) Tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung:

Chủ trì tổ chức tiếp hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân quận hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung;

Phối hợp với cơ quan công an địa phương bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật tại Trụ sở tiếp công dân quận;

Phối hợp với cơ quan công an, Ủy ban nhân dân nơi phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vận động, thuyết phục hoặc có biện pháp để công dân trở về địa phương xem xét, giải quyết;

g) Phối hợp với Thanh tra quận tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận trong việc:

Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường;

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn đối với nhân dân, công chức, viên chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường;

Hướng dẫn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức làm nhiệm vụ tiếp công dân của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường;

h) Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

16. Thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác quản trị nội bộ:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, quy hoạch, chương trình, kế hoạch do cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt liên quan đến hoạt động của Văn

phòng Ủy ban nhân dân quận;

b) Tiếp nhận, xử lý, ban hành và quản lý văn bản của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận theo quy định;

c) Hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

d) Nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và cải cách hành chính phục vụ nhiệm vụ được giao;

đ) Ban hành Quy chế làm việc của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận;

e) Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân quận;

g) Quản lý, tổ chức sử dụng có hiệu quả và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản, các phương tiện làm việc và ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân quận.

17. Định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân quận, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố và cơ quan có thẩm quyền tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận hoạt động theo chế độ Thủ trưởng. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Căn cứ vào tình hình thực tế số lượng công việc, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân quận quyết định cụ thể số lượng Phó Chánh Văn phòng cho phù hợp và đúng quy định.

2. Ban Tiếp công dân quận do Ủy ban nhân dân quận thành lập, trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, do một Phó Chánh Văn phòng phụ trách, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý Trụ sở tiếp công dân quận.

3. Ủy ban nhân dân quận quyết định thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận bảo đảm và

quản lý trụ sở, trang thiết bị, máy móc, phần mềm ứng dụng, hệ thống mạng. Người đứng đầu Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả quận là lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và là đầu mối theo dõi công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận:

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, pháp luật về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Ban Tiếp công dân, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và các công việc được Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình;

b) Báo cáo với Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức, hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận; báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân quận khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội quận giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

5. Phó Chánh Văn phòng là người giúp Chánh Văn phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Chánh Văn phòng vắng mặt, một Phó Chánh Văn phòng được Chánh Văn phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Văn phòng.

6. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ công tác, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Biên chế công chức

1. Biên chế công chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trong tổng biên chế công chức đã được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức; gắn tinh giản biên chế với việc cơ cấu lại và nâng cao chất

lượng đội ngũ công chức tại Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

3. Phòng, ban chuyên môn quận xây dựng phương án nhân sự gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân quận tổng hợp danh sách nhân sự cử đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quy định này, Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm ban hành quyết định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc, quy chế phối hợp trong công tác của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận; quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Văn phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương nhưng không trái với nội dung Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quy chế phối hợp và tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận phù hợp với đặc điểm của địa phương nhưng không trái với nội dung Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi cho phù hợp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 6

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 1487/TP ngày 27 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các quyết định

Bãi bỏ toàn bộ 03 quyết định sau đây:

- Quyết định số 04/2009/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận 6 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 6;

- Quyết định số 03/2012/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 6 về việc phân công quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn Quận 6;

- Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận 6 ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ giữa Ủy ban nhân dân quận 6 với Hội Liên hiệp Phụ nữ quận 6.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng Phòng Nội vụ quận 6, Trưởng Phòng Tư pháp quận 6, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội quận 6, Trưởng Phòng Y tế quận 6, Trưởng Phòng Kinh tế quận 6, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6, Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận 6, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lv*

CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Thảo

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 01 năm 2024

CHỈ THỊ

**Về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật
và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng,
lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ**

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân Thành phố đã tập trung nhiều thời gian, nguồn lực, áp dụng nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, nhất là trong bối cảnh Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 về việc thí điểm cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật vẫn còn bộc lộ một số bất cập: việc xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật chưa đảm bảo đủ thời gian để thực hiện các quy trình, thủ tục theo quy định; một số cơ quan chưa chủ động thực hiện việc lập đề nghị xây dựng, soạn thảo văn bản; sử dụng hình thức văn bản khác không đúng quy định để thay thế cho việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục; năng lực tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ, công chức có nơi chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ dẫn đến pháp luật chậm được thực hiện và hiệu quả thấp. Một số cơ quan, đơn vị chưa xác định rõ

các văn bản phải thực hiện quy trình xây dựng chính sách, chưa chủ động trong việc đề xuất xây dựng, soạn thảo văn bản, chất lượng văn bản chưa cao, việc tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan thẩm định, thẩm tra còn nhiều hạn chế; tiến độ ban hành văn bản còn chậm so với yêu cầu đặt ra.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 126/NQ-CP về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

Nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật, phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ như sau:

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác xây dựng thể chế và tổ chức thi hành pháp luật, phát hiện các tồn tại, khó khăn. Từ đó, có các giải pháp, biện pháp phù hợp để đẩy mạnh, tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ đạo về xây dựng thể chế và tổ chức thi hành pháp luật ở cơ quan, địa phương mình.

- Chủ động nghiên cứu các chủ trương, đường lối của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII; các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chỉ đạo từ Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, các Điều ước quốc tế và thực tiễn thi hành pháp luật để kịp thời ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

- Khi tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo đầy đủ các tài liệu theo quy định và đảm bảo chất lượng của từng tài liệu. Không trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban

hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật.

- Chủ động việc lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn được quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong quá trình lập đề nghị xây dựng văn bản tiến hành tổng kết, đánh giá thực tiễn, đánh giá đầy đủ tác động của chính sách.

- Quá trình soạn thảo văn bản cần bám sát các chính sách đã được thông qua, tuân thủ nghiêm trình tự, thủ tục, đặc biệt là thời hạn soạn thảo, tránh tình trạng do yêu cầu về thời gian nên xin áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn mà không thuộc các trường hợp được áp dụng thủ tục rút gọn; tăng cường kiểm soát việc ban hành văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, dự thảo văn bản và các tổ chức, hiệp hội, các chuyên gia, nhà khoa học, người làm thực tiễn bằng các hình thức phù hợp. Nghiêm túc nghiên cứu tiếp thu ý kiến thẩm định của cơ quan tư pháp, ý kiến của Thành viên Ủy ban nhân dân đối với các đề nghị xây dựng văn bản, dự thảo văn bản, trường hợp không tiếp thu phải có báo cáo giải trình đầy đủ; tăng cường phản biện xã hội, truyền thông đối với các văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn đến người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát đầy đủ, tăng cường đề xuất một văn bản để quy định chi tiết nhiều nội dung của luật, pháp lệnh, nghị quyết nhằm hạn chế xây dựng, ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết thi hành, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tập trung các nguồn lực để tổ chức soạn thảo văn bản quy định chi tiết đúng thời hạn. Kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo văn bản quy định chi tiết để tìm cách tháo gỡ, đề xuất những giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc đó.

2. Trong công tác rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực do sở, ngành Thành phố, quận, huyện, thành phố Thủ Đức quản lý để xem xét sự phù hợp với hệ thống pháp luật và yêu cầu của thực tiễn; xác định rõ khó khăn, vướng mắc xuất phát từ quy định pháp luật hay từ khâu tổ chức thi hành, từ đó xác định sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản.

- Tăng cường kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ngành Thành phố, địa phương tham mưu, ban hành có nội dung thuộc các lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, kịp thời phát hiện các nội dung trái pháp luật và kiến nghị biện pháp xử lý.

3. Trong công tác tổ chức thi hành pháp luật

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, đẩy mạnh hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Chú trọng tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, người dân về vướng mắc, bất cập trong thực thi chính sách, pháp luật.

- Nghiên cứu, đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của luật, pháp lệnh, nghị quyết, nghị định, thông tư, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và năng lực phản ứng chính sách trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật, nhất là trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, người dân doanh nghiệp.

4. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, phát hiện ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

- Chủ động báo cáo, xin ý kiến của các cấp ủy, tổ chức Đảng theo quy định tại các văn bản của Đảng về những chính sách quan trọng, những định hướng lớn trong dự án, dự thảo văn bản.

- Nâng cao năng lực, phẩm chất cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật thông qua việc tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, công chức nhằm nêu cao tinh thần cảnh giác, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh nhằm cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ, làm sai lệch chủ trương chính sách, nội dung văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc tham mưu xây dựng, ban hành văn bản trái pháp luật.

5. Ưu tiên, bố trí đầy đủ nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác để đáp ứng đầy đủ yêu cầu của công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật. Nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách đãi ngộ phù

hợp để thu hút các chuyên gia, nhà khoa học có trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn tham gia quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.

- Chủ động ưu tiên, bố trí đầy đủ các nguồn lực về kinh phí, biên chế được phân bổ cho sở, ngành, địa phương và các điều kiện cần thiết khác phù hợp với cơ quan, địa phương để đáp ứng đầy đủ yêu cầu của công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Tăng cường công tác đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ bằng các hình thức phù hợp, trong đó tiếp tục thường xuyên tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ trực tuyến, hội nghị, tọa đàm chuyên sâu về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó tập trung đến công tác đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, qua đó góp phần nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Quan tâm, có giải pháp kiện toàn, nâng cao năng lực cán bộ thực hiện công tác pháp chế tại các cơ quan, đơn vị, đồng thời phát huy vai trò của cán bộ làm công tác pháp chế trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đề xuất các cơ chế, chính sách đãi ngộ phù hợp để thu hút các chuyên gia, nhà khoa học có trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn tham gia quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ tại Chi thị này.

- Chỉ đạo các bộ phận tham mưu soạn thảo thực hiện nghiêm túc theo các nội dung nêu trên, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong trường hợp tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật không đúng pháp luật, không đảm bảo thời hạn, quy trình.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung tại Chi thị này về Sở Tư pháp trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.

2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tham mưu và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố các khó khăn, vướng mắc trong tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Chủ trì thành lập Đoàn kiểm tra công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, nhất là các cơ quan theo danh mục phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhưng chưa đảm bảo tiến độ trình ban hành và các cơ quan trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo việc thực hiện Chỉ thị này khi có yêu cầu.

3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ

Chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, xử lý trách nhiệm của Thủ trưởng sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức gắn với công tác đánh giá thi đua, xếp loại đơn vị trong trường hợp chưa thực hiện đúng các nội dung đã nêu tại Chỉ thị và đề xuất hình thức xử lý trách nhiệm trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp (nếu có)/.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 4763/TTr - SKHCN ngày 14 tháng 12 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ gồm 01 thủ tục hành chính mới và 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục:

- Thủ tục có thứ tự I.23, I.24 ban hành kèm theo Quyết định số 5692/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thủ tục có thứ tự 03 tại danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 5544/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỜI THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ						
1	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cần thiết, tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ trước khi có văn bản trả lời. Thời gian thẩm tra và trả lời không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ	Sở Khoa học và Công nghệ - 244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM	Không	- Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016; - Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; - Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng	1. Trình tự thực hiện Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Khoa học và Công nghệ (địa chỉ số 244 đường Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3) từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ) nơi có dự án, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ. - Trong thời hạn 03 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		sơ hợp lệ.			<p>hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ; phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 14/2017/TT-BKHCN ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chí xác định phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại khoản 2 điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định</p>	<p>làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét hồ sơ và thông báo cho tổ chức, cá nhân nếu hồ sơ không hợp lệ, cần bổ sung hoặc sửa đổi.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong đó xác định rõ danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; trường hợp từ chối xác nhận phải có văn bản nêu rõ lý do;</p> <p>+ Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân về việc gia hạn thời gian trả lời trong trường hợp phải thẩm tra hồ sơ.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;</p> <p>- Quyết định số 2405/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>	<p>+ Trường hợp cần thiết, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ trước khi có văn bản trả lời. Thời gian thẩm tra và trả lời không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối xác nhận phải có văn bản nêu rõ lý do.</p> <p>2. Kết quả thực hiện TTHC: Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.</p>

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ						
1.	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Khoa học và Công nghệ - 244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, Quận 3.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; - Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 2 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; - Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thu thập, đăng ký, 	Kết quả thực hiện TTHC: bổ sung nội dung “văn bản trả lời và nêu rõ lý do”

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ;</p> <p>- Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;</p> <p>- Quyết định số 1564/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2.	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Khoa học và Công nghệ - 244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu , Quận 3.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; - Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; - Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công 	Kết quả thực hiện TTHC: bổ sung nội dung “văn bản trả lời và nêu rõ lý do”

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ;</p> <p>- Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;</p> <p>- Quyết định số 1564/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>	
3	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM- 244 Điện Biên Phủ,	Không	<p>- Luật khoa học và công nghệ 2013;</p> <p>- Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 2 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin</p>	1. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM		<p>khoa học và công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ</p>	<p>hợp lệ (Lí do: Văn bản quy phạm pháp luật không quy định thời gian giải quyết đối với TTHC này. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào tình hình xử lý hồ sơ trên thực tế để đề xuất).</p> <p>2. Kết quả thực hiện TTHC: bổ sung nội dung “văn bản trả lời và nêu rõ lý do”.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh - Quyết định số 1564/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ 	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2024

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường, tập trung thực hiện các biện pháp bảo đảm
đón tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh

Năm 2023, trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thế giới và cả nước, tình hình kinh tế - xã hội Thành phố chịu nhiều tác động; dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; Thành phố tiếp tục được thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo động lực phát triển cho Thành phố và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Với ý nghĩa đó, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Thành phố nỗ lực vượt bậc, phấn đấu cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra, tăng trưởng tháng sau tốt hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước, tăng trưởng kinh tế cao hơn bình quân cả nước.

Năm 2024 là năm bước ngoặt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội Thành phố giai đoạn 2021 - 2025, hướng đến chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025). Quán triệt Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Giáp Thìn năm 2024; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 1262-CV/TU ngày 27 tháng 12 năm 2023 về tăng cường lãnh đạo bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 trên địa bàn Thành phố và Công văn số 1268-CV/TU ngày 31 tháng 12 năm 2023 về chăm lo Tết Nguyên đán Giáp Thìn - năm 2024.

Phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân theo phương châm “**an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh**”. Với truyền thống đoàn kết, nghĩa tình, lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần năng động sáng tạo vượt khó vươn lên, Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu từng đồng chí Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện quán triệt các chỉ đạo nêu trên, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, sẵn sàng ứng phó mọi tình huống, tập trung thực hiện đồng bộ, nhất quán, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tổ chức triển khai hiệu quả Chủ đề năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục thi đua thực hiện các chương trình, công trình, dự án tiêu biểu hướng đến chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)

a) Các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; Doanh nghiệp có vốn điều lệ 100% thuộc Thành phố:

+ Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu tổng quát về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách, xác định trọng tâm, trọng điểm trong công tác quản lý, điều hành, ứng phó linh hoạt, kịp thời thích ứng trước diễn biến nhanh chóng, khó lường; phân đấu ngay từ đầu năm tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

+ Dành thời gian đi cơ sở để thăm hỏi, động viên Nhân dân và doanh nghiệp bị tác động, ảnh hưởng do khó khăn của tình hình kinh tế; kịp thời nắm chắc tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc. Xây dựng lịch công tác, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm chế độ trực tết, xử lý, giải quyết kịp thời, hiệu quả mọi công việc, tình huống phát sinh; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong thời gian nghỉ tết, phát huy hiệu quả hệ thống thông tin liên lạc, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, trao đổi công việc. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, phát huy hiệu quả nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp vì Nhân dân phục vụ; không để việc giải quyết thủ tục hành chính gây phiền hà, ảnh hưởng đến đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Nhân dân và doanh nghiệp.

+ Thiết thực thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động gặp gỡ, thăm hỏi, tặng quà, chăm lo Tết phù hợp theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”; thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội cho người dân; tổ chức chăm lo chu đáo đời sống vật chất tinh thần người lao động; chi trả lương, thưởng sớm để người lao động chủ động mua sắm Tết; phối hợp các đoàn thể ở địa phương chăm lo, tổ chức thăm hỏi các đối tượng chính sách, gia đình khó khăn, trẻ em mồ côi, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, bảo đảm mọi người, mọi nhà đều có điều kiện đón Tết đầm ấm, vui tươi.

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ban Bí thư khóa XI về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Không tổ chức đi thăm, chúc Tết cấp trên và lãnh

đạo các cấp; nghiêm cấm biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định vào các hoạt động lễ hội, vui chơi trong dịp Tết. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội mừng năm mới, tổng kết năm, đón nhận các hình thức khen thưởng, các lễ kỷ niệm ngày truyền thống của ngành, địa phương và kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, lành mạnh, vui tươi.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố nếu để xảy ra các vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và các vụ việc gây mất an ninh trật tự nghiêm trọng khác. Tăng cường chỉ đạo xử lý các vi phạm về an ninh trật tự tại phường, xã, thị trấn, không để phát sinh điểm nóng tại địa phương, nhất là các hoạt động cờ bạc, tụ tập gây mất trật tự, vi phạm về tiếng ồn, nhất là các hình thức hát karaoke tự phát gây phiền hà tại cộng đồng dân cư. Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các giải pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; tổ chức trang trí khu phố, góc phố ngày Tết, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp đón chào năm mới.

b) Sở Nội vụ tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra giờ giấc, hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan hành chính nhà nước trong những ngày cận Tết và sau khi nghỉ Tết; xử lý hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị lơ là công việc, thiếu giám sát giờ giấc, hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tiếp tục theo dõi, triển khai Chủ đề công tác năm 2024 đảm bảo đồng bộ, nhất quán, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị Thành phố và sự chung tay, góp sức, đồng hành của Nhân dân Thành phố và cộng đồng doanh nghiệp.

c) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Công an Thành phố phát huy hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố tập trung; tiếp tục chuyển đổi hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan Thành phố sang Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh; triển khai Bản đồ thực thi thể chế nhằm công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các Đoàn thể; sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách an sinh xã hội; tổ chức thăm hỏi, chúc tết các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước, cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chúc sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang và lực lượng khác làm nhiệm vụ trong những ngày tết, các đối tượng xã hội, các cá nhân có hoàn cảnh khó khăn khác theo quy định; giúp đỡ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người già cô đơn, không

nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn đã di dời, bàn giao mặt bằng tại các dự án. Việc tổ chức các đoàn đi thăm phải gọn nhẹ, tránh phô trương hình thức gây phiền hà cho các đơn vị, gia đình chính sách.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Liên đoàn Lao động Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường, giám sát và nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp thuộc địa bàn, kế hoạch trả lương, tiền thưởng và các khoản trợ cấp, hỗ trợ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ kịp thời những doanh nghiệp gặp khó khăn, không có khả năng chi trả lương và tiền thưởng Tết cho công nhân; không để xảy ra tranh chấp lao động tập thể, đình công, lãn công.

d) Sở Y tế tăng cường phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm có nguy cơ bùng phát trước, trong và sau Tết. Thực hiện nghiêm các chỉ đạo, quy định trong công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm tuyệt đối an toàn các hoạt động lễ hội, tập trung đông người, có phương án, kịch bản đáp ứng, phòng chống dịch bệnh. Chủ động giám sát, phát hiện các tác nhân gây bệnh và xử lý kịp thời các ổ dịch phát sinh, không để dịch bệnh bùng phát, lây lan; dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận, điều trị bệnh nhân. Tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh, chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế ứng trực 24/24 giờ.

e) Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức, phân công trực Tết. Theo dõi sát tình hình trong dịp Tết, nhất là thị trường, giá cả, an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh..., kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố những vấn đề phát sinh; tổng hợp báo cáo tình hình hằng ngày và cả kỳ nghỉ Tết theo quy định.

2. Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, du lịch, thể thao hoạt động đối ngoại, truyền thông bảo đảm Nhân dân được đón Tết an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với nếp sống văn minh, phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; tổ chức trang trọng, truyền thông các sự kiện, chào mừng kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; tiếp tục thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”

a) Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV đẩy mạnh xã hội hóa trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật phục vụ Tết; tổ chức chu đáo, an toàn, tiết kiệm, đúng quy định các lễ hội Xuân, các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí gắn với hoạt động Tết, trong đó, chú trọng tổ chức các hoạt động trên địa bàn ngoại thành, nông thôn; không tổ chức các lễ, hội quá sớm trước Tết hoặc kéo dài sau Tết. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán, kịp thời ngăn chặn các biểu

hiện tiêu cực, lợi dụng lễ hội thu lợi bất chính, mê tín dị đoan; đảm bảo văn minh, bảo vệ môi trường xanh, sạch. Tổ chức chu đáo, trang trọng các sự kiện chào mừng kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024) và mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024.

b) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp Công an Thành phố, Sở Công Thương, Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ sở lưu trú du lịch, khu du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và khách du lịch chấp hành nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch, tăng cường quản lý, kiểm soát chất lượng kinh doanh dịch vụ du lịch và phương tiện phục vụ khách du lịch, kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; tổ chức thực hiện các sự kiện du lịch, chương trình du lịch kết hợp mua sắm phục vụ cho người dân và du khách, đẩy mạnh các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự và an toàn cho người dân, du khách tại các khu vực tổ chức sự kiện, khu vui chơi giải trí, các khu vực trung tâm.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”, tiến hành tổng vệ sinh trước Tết, thu gom xử lý các loại rác thải, nạo vét khơi thông cống rãnh, chăm sóc cây xanh, làm sạch môi trường ở các đường phố, khu vực công cộng, công sở, khu dân cư, hộ gia đình tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp (riêng các khu vực tổ chức hội chợ hoa xuân, chợ hoa, tổ chức sự kiện đông người phải đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng trước giờ giao thừa); tổ chức trang trí hoa, bố trí cây xanh, hoa kiểng tại các trục đường trung tâm Thành phố, các khu vui chơi giải trí; kiểm tra, xử lý tình trạng xây dựng trái phép, lấn chiếm lòng lề đường, hành lang bảo vệ đường bộ, đường điện, bờ sông, đảm bảo trật tự mỹ quan đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp đón chào năm mới.

d) Sở Xây dựng tổ chức duy tu hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống thoát nước, mé nhánh cây xanh che khuất hệ thống biển báo, đèn tín hiệu giao thông; chỉ đạo các đơn vị quản lý hạ tầng kỹ thuật trên các tuyến đường khu vực trung tâm Thành phố, sân bay Tân Sơn Nhất, cảng Cát Lái,... không thực hiện duy tu vào giờ cao điểm để tránh gây ùn tắc giao thông. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông tại các tuyến đường xung quanh khu vực tổ chức Hội hoa Xuân tại Công viên Tao Đàn và Chợ hoa Tết cấp Thành phố.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tổ chức truyền thông chính sách, thông tin tuyên truyền; tổ chức họp báo cung cấp thông tin, tạo sự đồng thuận xã hội trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Tăng cường thông tin, tuyên truyền để nâng cao ý thức người dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động, tích cực tham gia công tác bảo đảm an ninh

trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết. Thông tin đầy đủ và chính xác về tình hình tài chính, tiền tệ, chống tiền giả, rửa tiền; thị trường giá cả; công tác chống sản xuất, buôn lậu, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng pháo trái phép; phòng, chống cháy, nổ; các hoạt động triển khai chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với những gia đình chính sách, người thu nhập thấp, đồng bào dân tộc thiểu số.

e) Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, các báo đài Thành phố tăng cường thông tin tuyên truyền về 10 sự kiện, hoạt động nổi bật Thành phố năm 2023, tạo không khí phấn khởi, vui tươi, động viên doanh nghiệp, Nhân dân và Đội ngũ cán bộ công chức tiếp tục nỗ lực, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ, vượt qua khó khăn thách thức; xây dựng các chuyên đề, chuyên mục, phóng sự, tin thời sự phản ánh không khí vui Xuân, đón Tết của Nhân dân.

Tăng cường phát sóng đưa tin, bài, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền thông điệp “Đã uống rượu bia - Không lái xe”, tuân thủ quy định về tốc độ, các biện pháp phòng, ngừa tai nạn xe máy, xe khách, tai nạn giao thông đường thủy...; thường xuyên thông tin tình trạng giao thông, tình hình trật tự, an toàn giao thông, các kế hoạch triển khai phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa, đi lại của người dân Thành phố trong cao điểm Tết và Lễ hội Xuân, thường xuyên hướng dẫn việc lưu thông trong các khung giờ cao điểm,... trên các kênh, sóng của Đài.

g) Sở Ngoại vụ, Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác đối ngoại, ngoại giao nhân dân. Tổ chức chu đáo buổi gặp gỡ giữa lãnh đạo Thành phố với Lãnh sự đoàn; Chương trình Xuân Quê hương 2024 và các hoạt động phù hợp theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

3. Tăng cường kích cầu tiêu dùng nội địa, chủ động chuẩn bị nguồn hàng hóa dồi dào, phong phú, đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, giá cả ổn định đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân, phục vụ chu đáo nhu cầu mua sắm tết, đảm bảo an toàn, tiết kiệm; triển khai hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

a) Sở Công Thương phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở An toàn thực phẩm, Cục Quản lý thị trường, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thành phố cùng với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện theo dõi, dự báo sớm nguồn cung, nhu cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu để chủ động chuẩn bị nguồn hàng hóa dồi dào, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, giá cả ổn định đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân; không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, găm hàng, gián đoạn nguồn hàng hoặc tồn ứ hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu, xăng dầu. Tăng cường triển khai các biện pháp bình ổn thị trường, bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu dịp Tết; hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp sản xuất, phân phối hàng thiết yếu phục vụ Tết với các tổ chức tín dụng để tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi, dự trữ hàng hóa bình ổn thị trường dịp trước, trong và sau Tết.

Tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đôn đốc các doanh nghiệp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nội địa, các chương trình kích cầu tiêu dùng, có chính sách hỗ trợ, ưu tiên và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia Chương trình bình ổn mở rộng mạng lưới phân phối hàng hóa đến khu vực đông dân cư, khu công nghiệp, các huyện ngoại thành, nhằm tăng khả năng tiếp cận hàng bình ổn cho các đối tượng khó khăn, các đối tượng có thu nhập trung bình và thấp. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đẩy mạnh công tác chống buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu (như chất nổ, pháo, vũ khí, thuốc lá, rượu bia, gia cầm, thực phẩm...), kiểm tra vi phạm trong sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

b) Sở Tài chính phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường trước, trong và sau Tết, đặc biệt đối với những hàng hóa, dịch vụ đáp ứng trực tiếp nhu cầu tiêu dùng Tết của người dân, nhất là mặt hàng nhu yếu phẩm, hàng tiêu dùng trong ngày Tết. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý giá, thuế, phí, lệ phí trên địa bàn, đặc biệt đối với những hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu và giá giữ xe; xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi vi phạm.

c) Doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước trực thuộc Thành phố theo lĩnh vực kinh doanh chủ động rà soát, đánh giá cung cầu theo giai đoạn, nâng cao chất lượng hàng hóa, đa dạng mẫu mã, giá cả phù hợp, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng; tăng cường bán hàng lưu động phục vụ nhân dân vùng ven, ngoại thành, công nhân tại các khu chế xuất, khu công nghiệp, sinh viên ở các ký túc xá, các khu dân cư thu nhập thấp.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp các sở, ban ngành liên quan tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp theo chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 9001/BNN-TV ngày 08 tháng 12 năm 2023 về tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức về nguy cơ, tác hại của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; đặc biệt tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, chủ động phòng bệnh, không giấu dịch, không bán chạy, giết mổ, vứt xác động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh.

đ) Sở An toàn thực phẩm triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trước trong và sau Tết, có biện pháp quản lý chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm các lễ hội, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, buôn bán thực phẩm.

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố chỉ đạo hệ thống Ngân hàng thương mại hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh phục

vụ Tết; chuẩn bị đủ lượng tiền mặt (về số lượng và cơ cấu mệnh giá) để đáp ứng nhu cầu chi trả trong dịp Lễ, Tết; chỉ đạo hệ thống Ngân hàng thương mại xây dựng kế hoạch triển khai và dự phòng các vấn đề về tiếp quỹ ATM, về sự cố kỹ thuật để đảm bảo hệ thống ATM hoạt động thông suốt, liên tục, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu rút tiền của Nhân dân, đặc biệt cho công nhân, người lao động làm việc tại các khu chế xuất, khu công nghiệp.

g) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tăng cường tuyên truyền vận động bà con tiểu thương kinh doanh trên địa bàn thực hiện văn minh thương mại, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết; bán hàng bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; không mua bán hàng gian, hàng giả. Tổ chức kiểm tra việc niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, và các đoàn thể tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bình ổn thị trường; phối hợp các sở, ban ngành Thành phố đảm bảo an ninh trật tự, an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối và không gian xung quanh chợ; tổ chức tốt các khu vui chơi tết cho bà con địa phương.

4. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; bảo đảm cung cấp các dịch vụ thiết yếu, đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại, làm việc, học tập, liên lạc của Nhân dân trước, trong và sau Tết

a) Công an Thành phố:

+ Cùng các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo 138 Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện triển khai thực hiện nghiêm Công văn số 6330/BCĐ-CQTT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ban Chỉ đạo 138 Thành phố về phối hợp thực hiện cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau Tết trên địa bàn Thành phố; bố trí lực lượng, phương tiện bảo vệ tuyệt đối các hoạt động, mục tiêu bảo vệ, các địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, Thành phố, góp phần đảm bảo an ninh; thường xuyên tuần tra, kiểm soát các địa bàn trọng yếu; các mục tiêu trọng điểm, các địa điểm vui chơi giải trí, những nơi tập trung đông người; triển khai các giải pháp quyết liệt, kể cả các giải pháp tình thế đặc biệt nhằm hạn chế ùn tắc giao thông, đảm bảo an toàn, kiểm chế tai nạn giao thông; kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi hành vi sản xuất, buôn lậu, vận chuyển, tiêu thụ và sử dụng pháo nổ các loại, không để xảy ra đốt pháo nổ, các vụ trọng án trong những ngày Tết; tập trung đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm xâm phạm sở hữu (trộm cắp, cướp, cướp giật tài sản...), tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án, tội phạm liên quan tín dụng đen, tội phạm buôn lậu, buôn bán, sản xuất hàng giả, tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy và các loại tệ nạn xã hội (cờ bạc, số đề, mại dâm, mê tín dị đoan...). Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các vụ cháy tại nơi có nguy cơ cháy nổ cao; tăng cường tuần tra, kiểm tra địa bàn dân cư tại các phường, xã, thị trấn không để xảy ra các điểm nóng gây mất trật tự công cộng, vi phạm về tiếng ồn do hát karaoke tự phát tại cộng đồng dân cư, tụ tập chạy xe gây rối trật tự công cộng.

+ Sử dụng hiệu quả hệ thống camera giám sát cố định và hành trình, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông qua hình ảnh và các thiết bị kỹ thuật chuyên ngành. Qua đó, chú trọng kiểm tra, xử lý vi phạm của chủ xe, lái xe kinh doanh vận tải, nhất là các hành vi vi phạm quy định về tải trọng, an toàn kỹ thuật phương tiện. Tập trung phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông, như: vi phạm quy định về nồng độ cồn khi tham gia giao thông, điều khiển phương tiện cơ giới chạy quá tốc độ; đi không đúng phần đường, làn đường; tránh, vượt sai quy định; chờ hàng quá khổ, quá tải, chờ quá số người quy định; chở vật liệu dễ rơi vãi trên đường; dừng, đỗ, đón trả khách không đúng nơi quy định; người điều khiển và người ngồi trên mô tô, xe máy không đội mũ bảo hiểm đúng quy cách.

b) Bộ Tư lệnh Thành phố phối hợp Công an Thành phố, Bộ đội Biên phòng Thành phố và các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp với các tỉnh giáp ranh, lân cận, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tuần tra, kiểm soát, đấu tranh phòng chống tội phạm nhất là ma túy, buôn lậu; kiên quyết ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới, cửa khẩu, cảng biển; tổ chức tuần tra canh gác, bảo vệ các mục tiêu quan trọng và kiểm tra công tác quản lý các loại vũ khí, vật liệu nổ trong cơ quan, doanh nghiệp; chỉ đạo tổ chức bắn pháo hoa phục vụ nhân dân Thành phố trong đêm giao thừa, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị.

c) Sở Giao thông vận tải:

+ Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1300/CD-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2023 về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024. Lập kế hoạch thực hiện cụ thể, kịp thời triển khai, quán triệt đến các doanh nghiệp vận tải tăng cường năng lực vận tải, bảo đảm an toàn kỹ thuật phương tiện; đẩy mạnh bán vé qua mạng internet, nâng cao chất lượng dịch vụ, kiểm tra việc niêm yết giá vé; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về chèn ép, sang nhượng hành khách, tăng giá vé trái quy định.

+ Triển khai công tác phối hợp thường xuyên với lực lượng cảnh sát giao thông tuần tra, kiểm soát và có biện pháp ngăn chặn, xử lý kiên quyết các xe dù, bến cóc, các trường hợp phương tiện chở khách quá số người quy định ngay từ điểm đón, trả khách và trong suốt hành trình vận chuyển. Tổ chức, phân luồng giao thông hợp lý trên các tuyến giao thông trọng điểm, có lưu lượng phương tiện tăng đột biến, đặc biệt là trên các tuyến cửa ngõ ra vào Thành phố, khu vực tổ chức các Lễ hội Xuân, các tuyến đường kết nối với các đầu mối giao thông trọng điểm (Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Ga đường sắt Sài Gòn, các bến xe liên tỉnh, cụm Cảng Cát Lái và Trường Thọ, bến cảng, bến phà, bến tàu du lịch,...).

+ Kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông; khẩn trương rà soát, khắc phục các điểm đen về tai nạn giao thông, giải tỏa các điểm có nguy cơ ùn tắc giao thông trên các tuyến cửa ngõ ra vào Thành phố trong đợt cao điểm trước, trong và sau Tết. Kiên quyết đình chỉ hoạt động các bến, bãi xe trái phép, phương tiện không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, dụng cụ cứu sinh, chở quá số người quy định. Thường xuyên kiểm tra, có biện pháp bảo đảm an toàn

tại điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, nhất là các đường ngang dân sinh. Phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh, Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực III.

d) Ban An toàn giao thông Thành phố tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật giao thông, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông trong việc chấp hành Luật Giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa. Phối hợp các Sở, ban, ngành chức năng tổ chức đoàn công tác kiểm tra, thăm hỏi, động viên các đơn vị phối hợp thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trước Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 2390/KH-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Chi thị số 22/CT-TU ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Thành ủy về tiếp tục tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị trên địa bàn Thành phố, trên cơ sở huy động cả hệ thống chính trị trên địa bàn, nhằm có giải pháp phù hợp, ổn định để quản lý hiệu quả vỉa hè, lòng lề đường, ưu tiên cho người đi bộ và phương tiện giao thông, giữ gìn trật tự đô thị kết hợp với sắp xếp, khai thác hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông đô thị và tổ chức đảm bảo cuộc sống cho người dân và hoạt động kinh doanh trong dịp Tết.

đ) Các Ban Quản lý dự án thuộc Thành phố: Phối hợp chỉ đạo các nhà thầu tạm ngưng thi công theo thông báo của Sở Giao thông vận tải; khẩn trương tái lập, hoàn trả mặt bằng đảm bảo giao thông phục vụ Tết; thay thế các rào chắn, biển báo bị ngã đổ, hư hỏng; bảo đảm vệ sinh xung quanh rào chắn tại các công trình, dự án đang thi công trên địa bàn Thành phố.

e) Ban Tiếp công dân Thành phố phối hợp Công an Thành phố có kế hoạch tiếp công dân phù hợp, không để công dân khiếu nại, tụ tập tại các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn Thành phố trong những ngày Tết.

g) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan bảo đảm an toàn tuyệt đối an toàn mạng lưới, thông tin liên lạc thông suốt đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong dịp Tết. Tăng cường triển khai hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin quan trọng; theo dõi, giám sát, phát hiện xử lý sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin mạng, dấu hiệu tấn công mạng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

h) Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cơ quan Đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo phía Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố tổ chức chăm lo chu đáo cho học sinh, sinh viên không có điều kiện về quê đón Tết; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc giảng dạy, học tập nghiêm túc trong những ngày cận Tết và những ngày đầu năm mới sau khi nghỉ Tết. Hướng dẫn cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm việc phân công trực và bảo vệ cơ quan, trường học dịp nghỉ Tết; có giải pháp bảo đảm kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán; phối hợp chặt chẽ với cơ quan, chức năng bảo đảm an toàn tuyệt đối cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng, chống cháy nổ.

i) Tổng Công ty Điện lực Thành phố, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đảm bảo cung cấp ổn định và liên tục điện, nước, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt trong suốt thời gian Tết.

5. Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ cơ sở; giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính; tập trung giải quyết các công việc tồn đọng trước Tết; chủ động chuẩn bị, sẵn sàng bắt đầu thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm

a) Sở Nội vụ phối hợp Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các Đoàn thể Thành phố: thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhóm nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị nêu gương thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, các văn bản liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quyền, tham nhũng, lãng phí.

b) Thủ trưởng các sở, ban ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện và người đứng đầu Doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố:

+ Thực hiện quy chế dân chủ gắn với công tác dân vận chính quyền và cải cách hành chính; công khai, minh bạch những quy định về các thủ tục hành chính; rà soát lại một số chính sách, quy định, văn bản đã ban hành để kiến nghị, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Chú trọng tổ chức tiếp xúc, đối thoại các ngành, các giới, đặc biệt là giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân. Kịp thời giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, không để khiếu kiện kéo dài.

+ Tiếp tục thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá các giải pháp, sáng kiến về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Kế hoạch số 3815/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố và Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 73/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Lãnh đạo chính quyền các cấp tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để Nhân dân hiểu và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và phòng, chống lãng phí.

+ Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động; không tổ chức du xuân, liên hoan kéo dài, lãng phí, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc; không đi lễ hội trong giờ

hành chính, không sử dụng xe công đi lễ hội, trừ trường hợp thực thi nhiệm vụ. Chủ động rà soát, giải quyết dứt điểm những công việc còn tồn đọng, kiểm tra chặt chẽ việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực trong dịp Tết, đặc biệt là các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời nắm bắt thông tin và xử lý các tình huống phát sinh không để công việc chậm trễ, trì trệ, bị động bất ngờ.

+ Ngay khi hết thời gian nghỉ Tết, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện và các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố phải nhanh chóng đưa các hoạt động sản xuất kinh doanh, công việc, học tập... trở lại bình thường.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có kế hoạch đảm bảo ổn định thị trường lao động sau Tết. Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, các báo đài của Thành phố tập trung thông tin tình hình khai trương hoạt động của các doanh nghiệp; tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động những ngày sau Tết.

6. Ủy ban nhân dân Thành phố trân trọng đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy và các tổ chức chính trị - xã hội, tiếp tục phối hợp chặt chẽ, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, doanh nghiệp quan tâm triển khai, thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, các chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh và Chỉ thị này để Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vui xuân, đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 bảo đảm theo phương châm “an toàn, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh”.

Đề nghị từng đồng chí Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; người đứng đầu các Doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước trực thuộc Thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2024

CHỈ THỊ

**Về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện
nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công tác xây dựng,
huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên
lực lượng dự bị động viên; tuyển sinh quân sự năm 2024**

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015; Luật Công an nhân dân năm 2018; Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019; Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe Nghĩa vụ quân sự; Nghị định số 70/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định về thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Thông tư số 148/2018/TT-BQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Bộ Quốc phòng về quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; Thông tư số 45/2019/TT-BCA ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe và khám sức khỏe tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Thông tư số 63/2023/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Bộ Công an quy định về tuyển chọn và thực hiện chế độ, chính sách đối với công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Chỉ thị số 98/CT-BQP ngày 26 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tăng cường biện pháp nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ trong tình hình mới; Công văn số 1622/QK-TM ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 về việc thực hiện tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ chi phí điều trị tật khúc xạ mắt đối với công dân đăng ký thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Chỉ thị về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; công tác tuyển sinh quân sự năm 2024, cụ thể như sau:

1. Bộ Tư lệnh Thành phố thông báo chỉ tiêu giao quân cụ thể theo Quyết định giao chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ và Quyết định giao chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đến từng cơ quan, đơn vị có liên quan; hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự các quận, huyện và thành phố Thủ Đức tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; công tác tuyển sinh quân sự năm 2024.

Chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai các văn bản pháp luật về nghĩa vụ quân sự đến các cơ quan, đơn vị, địa phương. Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức tham mưu cấp ủy - lãnh đạo địa phương chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động công dân chấp hành nghiêm quy định pháp luật về nghĩa vụ quân sự, từ đó nâng cao nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật Lực lượng dự bị động viên.

Tổ chức hiệp đồng chặt chẽ, thống nhất kế hoạch giao nhận quân với các đơn vị nhận quân; hiệp đồng huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu năm 2024.

Phối hợp với Sở Y tế thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ chi phí điều trị tật khúc xạ mắt đối với công dân đăng ký thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân..

2. Công an Thành phố chỉ đạo và hướng dẫn Công an các quận, huyện và thành phố Thủ Đức phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp thực hiện các nội dung sau:

Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để quản lý chặt chẽ công dân trong độ tuổi gọi nhập ngũ; quản lý, nắm chắc công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, quân nhân dự bị đang thường trú tại địa phương và những công dân thường xuyên vắng mặt, đi khỏi địa phương. Khẩn trương tổ chức xác minh về tiêu chuẩn chính trị của công dân chuẩn bị gọi nhập ngũ theo Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, Thông tư số 63/2023/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2023 và các quy định về tiêu chuẩn chính trị của Bộ Công an.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với cơ quan quân sự cùng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức tuyển chọn, gọi công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân chặt chẽ, đúng thủ tục, nguyên tắc và chỉ tiêu đã đề ra. Thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn các địa điểm tập trung tổ chức sơ tuyển và khám sức khỏe, Lễ trao lệnh gọi nhập ngũ, Hội trại tòng quân và Lễ giao nhận quân, góp phần hoàn

thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

Phối hợp Sở Y tế thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng cùng các quy định, hướng dẫn về khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn đối với Phòng Y tế, bệnh viện, Trung tâm y tế các địa phương và Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự các quận, huyện và thành phố Thủ Đức; hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho việc sơ tuyển, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, tổ chức tập huấn cho các y, bác sĩ trong Hội đồng khám sức khỏe và Đoàn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự các địa phương, cán bộ y tế phường, xã, thị trấn nhằm chuẩn đoán các bệnh lý về mắt, tim mạch, huyết áp, tâm thần, thần kinh và các bệnh thường gặp chính xác hơn. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị trước khi tập trung tham gia huấn luyện, diễn tập đúng quy định.

Chỉ đạo bệnh viện chuyên khoa trực thuộc hỗ trợ khám, chẩn đoán đối với các trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn của Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự các địa phương.

Chủ trì, phối hợp Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thành phố, Sở Tài chính triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường, cơ sở giáo dục trực thuộc phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng sinh viên, học sinh có nhận thức đúng đắn về công tác tuyển sinh quân sự, về truyền thống yêu nước, tinh thần trách nhiệm của công dân đối với Tổ quốc, quyền và nghĩa vụ khi thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân. Phối hợp, cung cấp thông tin về sinh viên, học sinh (nam giới) trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ đến Bộ Tư lệnh Thành phố, Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức (nơi học sinh, sinh viên đăng ký thường trú) để theo dõi, quản lý chặt chẽ nguồn công dân phục vụ công tác xét duyệt, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

Đề nghị các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư lệnh Thành phố, Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức cung cấp thông tin sinh viên, học sinh (nam giới) trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi đang học ở nhà trường, đã tốt nghiệp, hoặc bị buộc thôi học (kể cả công dân 26, 27 tuổi) theo nơi đăng ký thường trú nhằm quản lý chặt chẽ nguồn công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ phục vụ cho

công tác xét duyệt, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân ở các địa phương.

5. Sở Tư pháp phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực quốc phòng an ninh, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc (nếu có); tổ chức tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về nghĩa vụ quân sự; hướng dẫn Hội đồng nghĩa vụ quân sự các quận, huyện và thành phố Thủ Đức áp dụng pháp luật để xử lý vi phạm hành chính về nghĩa vụ quân sự theo Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biên, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Sở Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức bảo đảm kinh phí phục vụ cho công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên và công tác tuyển sinh quân sự. Phối hợp Sở Y tế thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

7. Sở Văn hóa và Thể thao chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Văn hóa, thông tin quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các báo, đài tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Lực lượng dự bị động viên và Luật Công an nhân dân, nhất là đối với công dân nam trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự tại ngũ và ngạch dự bị, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân, gia đình trong chấp hành pháp luật về nghĩa vụ quân sự và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân; phối hợp với quận, huyện đoàn, thành đoàn thành phố Thủ Đức và Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp tổ chức “Hội trại tòng quân”, “Lễ giao nhận quân” trang trọng, chu đáo, tiết kiệm, tạo khí thế sôi nổi trong ngày hội tòng quân.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện, thành phố Thủ Đức phối hợp chặt chẽ cùng các ban, ngành, đoàn thể địa phương có kế hoạch chăm lo tốt chính sách hậu phương quân đội đối với công dân nhập ngũ và lực lượng dự bị động viên, tạo việc làm đối với quân nhân xuất ngũ, kịp thời hỗ trợ những gia đình có con em chuẩn bị nhập ngũ và đang phục vụ tại ngũ gặp khó khăn sớm ổn định cuộc sống.

Chỉ đạo các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc cung cấp thông tin sinh viên, học sinh (nam giới) trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ về Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức (nơi học sinh, sinh viên đăng ký thường trú) nhằm theo dõi, quản lý chặt chẽ nguồn công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, phục vụ cho công tác xét duyệt, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

9. Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo, hướng dẫn Thành đoàn thành phố Thủ Đức và quận, huyện Đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức của đoàn viên, thanh niên về nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, động viên đoàn viên, thanh niên đủ tuổi hăng hái lên đường nhập ngũ; thực hiện công tác giáo dục, bồi dưỡng kết nạp Đoàn cho thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự, Công an thành phố Thủ Đức và quận, huyện tổ chức “Hội trại tòng quân”, “Lễ giao, nhận quân” trang trọng, chu đáo, tiết kiệm, tạo khí thế sôi nổi trong ngày hội tòng quân được triển khai thực hiện theo quy định của Quân khu 7, Thành phố; phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể địa phương thực hiện công tác chăm lo, đảm bảo chính sách hậu phương quân đội.

10. Đề nghị các đơn vị là thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự Thành phố quan tâm, triển khai thực hiện đạt kết quả tốt các nhiệm vụ đã được Hội đồng phân công; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân Thành phố nói chung và đối với cán bộ, nhân viên, hội viên ngành mình nói riêng chấp hành tốt các quy định pháp luật về nghĩa vụ quân sự, về lực lượng dự bị động viên, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao. Kịp thời động viên lực lượng dự bị động viên làm tròn nhiệm vụ khi có lệnh gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên. Phối hợp thực hiện tốt công tác chăm lo chính sách hậu phương quân đội.

11. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức:

- Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan quân sự, công an và các ban ngành trực thuộc có liên quan thực hiện tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ tròn khâu, tuyển người nào, chắc người đó. Tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự cùng các văn bản hướng dẫn quy trình tuyển quân của Trung ương, của Quân khu 7 và Thành phố. Rà soát, kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp đúng thành phần, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để phối hợp tổ chức thực hiện quy trình tuyển quân đúng quy định.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ gắn với thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho bộ đội xuất ngũ giai đoạn 2021-2025 và “Đề án đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn và bố trí công tác cho đảng viên vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ trên địa bàn Thành phố” của Ủy ban nhân dân Thành phố. Bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu: tuyển đảng viên chính thức nhập ngũ đạt 1% trở lên; có trình độ học vấn được đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp đạt từ 35% trở lên; có sức khỏe loại 1, loại 2 đạt từ 70% trở lên; ưu tiên tuyển chọn thanh niên là công chức, viên chức và con em cán bộ, những thanh niên có năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao (ca nhạc, ca cổ, múa, đàn...; diễn kinh, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ thuật...).

- Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương tổ chức hiệp đồng với đơn vị nhận quân đưa công dân chuẩn bị nhập ngũ đến các đơn vị quân đội tìm hiểu về truyền thống, môi trường công tác của cán bộ, chiến sỹ. Tổ chức thăm viếng nơi tưởng niệm, các khu di tích lịch sử, căn cứ cách mạng để công dân chuẩn bị thực hiện nghĩa vụ quân sự và gia đình nâng cao tinh thần yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, từ đó xác định được trách nhiệm, ý thức trong thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân. Tổ chức “Hội trại tòng quân”, “Lễ giao nhận quân” chu đáo, chặt chẽ đúng theo qui định, bảo đảm yêu cầu phòng chống dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác chăm lo chính sách hậu phương quân đội, tổ chức đón tiếp và tạo điều kiện cho quân nhân xuất ngũ trở về địa phương có việc làm ổn định.

- Làm tốt công tác phối hợp với đơn vị nhận quân tổ chức phúc tra, ổn định biên chế các đơn vị dự bị động viên, tổ chức huy động lực lượng dự bị động viên tham gia huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Chấp hành nghiêm túc các thông tư, hướng dẫn về thực hiện công tác tuyển sinh quân sự của cấp trên, tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng nghiệp quân sự rộng rãi trong Nhân dân, nhất là thanh niên, học sinh, sinh viên trên địa bàn để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tinh tự giác đăng ký dự sơ tuyển vào các học viện, trường trong quân đội, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu theo qui định. Thời gian tổ chức giao quân dự kiến vào ngày 27 tháng 02 năm 2024 (hoặc khi có thông báo từ Quân khu 7)/.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng